

Số: 6057 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm
trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26 tháng 01 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26 tháng 01 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26 tháng 01 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 30956/TTr-SNNMT-CCKL ngày 17 tháng 9 năm 2026; ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 7950/SNV-CCVC ngày 13 tháng 5 năm 2026, Sở Tư pháp tại Công văn số 4387/STP-VB ngày 23 tháng 4 năm 2026 và Sở Tài chính tại Công văn số 5849/STC-HCSN ngày 13 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030 với các nội dung chính sau đây:

1. Tên dự án

Dự án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030”.

2. Phạm vi thực hiện dự án

- a) Phạm vi thực hiện: Dự án thực hiện trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh;
- b) Thời gian thực hiện: Năm 2026-2030;
- c) Cơ quan quản lý thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- d) Chủ Dự án (Chủ đầu tư): Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng phá rừng, mất rừng, kiểm soát hiệu quả cháy rừng, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh và thực hiện cam kết quốc tế về chống biến đổi khí hậu.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có, nhằm góp phần duy trì và nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn Thành phố từ 10,74% (năm 2025) lên 11% (giai đoạn 2025-2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030;

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của công chức Kiểm lâm địa bàn; rà soát, bố trí công chức có tinh thần trách nhiệm, đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện các chiến lược, chương trình, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Công chức Kiểm lâm địa bàn phải bám sát cơ sở, thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện toàn diện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm

nghiệp theo khoản 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp; đồng thời tham mưu kịp thời trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy của Ban Chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng các cấp; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực thi pháp luật về lâm nghiệp cho lực lượng Kiểm lâm, lực lượng phòng cháy chữa cháy rừng chuyên ngành và các lực lượng tham gia bảo vệ rừng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới;

- Tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kiến thức về phòng cháy chữa cháy rừng cho cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Phát huy vai trò nòng cốt của công chức Kiểm lâm địa bàn trong việc xây dựng, củng cố mạng lưới bảo vệ rừng ở cơ sở, các tổ quần chúng bảo vệ rừng và lực lượng tham gia phòng cháy chữa cháy rừng tại địa phương; vận động người dân tích cực tham gia bảo vệ rừng, phát hiện và thông báo kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và công nghệ thông tin trong quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng, mất rừng, tổ chức phát hiện sớm và thông báo kịp thời các vụ cháy rừng, mất rừng. Tiếp tục duy trì, nâng cấp hệ thống cảnh báo nguy cơ cháy rừng, hệ thống cập nhật, theo dõi diễn biến rừng; tăng cường sử dụng công nghệ viễn thám, hệ thống thông tin địa lý (GIS), thiết bị bay không người lái (UAV/Flycam) và các công nghệ hiện đại khác trong công tác giám sát tài nguyên rừng;

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện phương châm “bốn tại chỗ”. Từng bước trang bị đồng bộ các thiết bị chuyên dụng như máy thổi gió, máy bơm nước, bình phun nước có động cơ, máy cưa, máy cắt thực bì, dao phát, bàn đập lửa, bồn chứa nước, can chứa nước và các trang bị bảo hộ lao động (giày, tất, mũ đi rừng...) cho lực lượng làm nhiệm vụ; đồng thời đầu tư xây dựng, nâng cấp, duy tu các công trình phòng cháy chữa cháy rừng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Nội dung dự án

a) Đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ rừng:

- Công tác tuyên truyền: In ấn tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh, sổ tay tuyên truyền để cấp phát cho Kiểm lâm địa bàn tổ chức tuyên truyền về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Hợp đồng Đài phát thanh xã, phường, đặc khu có rừng để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; ký cam kết bảo vệ rừng cho các khu dân cư;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho công chức Kiểm lâm phụ trách xã, phường, đặc khu có rừng để nắm những nội dung, quy định mới về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tập huấn nghiệp vụ

kiểm tra, kiểm soát lâm sản, đánh giá doanh nghiệp quản lý cơ sở dữ liệu, phân loại doanh nghiệp;

- Công chức Kiểm lâm phụ trách địa bàn nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ để tham mưu hiệu quả cho chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành, báo cáo kịp thời, đầy đủ cho địa phương, cơ quan cấp trên trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn quản lý; bám sát địa bàn, cùng với chính quyền địa phương tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân địa phương nhất là người dân sống phụ thuộc vào rừng thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật;

- Lực lượng Kiểm lâm có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp như: Tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch về bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; xây dựng tổ, đội quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, ngăn chặn phá rừng trái phép, phòng trừ sâu hại rừng; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản; xác nhận về nguồn gốc lâm sản; hướng dẫn và giám sát các Chủ rừng trong việc bảo vệ và phát triển rừng, các hoạt động nuôi trồng động thực vật hoang dã; tuyên truyền vận động nhân dân trong công tác bảo vệ và phát triển rừng theo quy định;

- Phối hợp chặt chẽ giữa Kiểm lâm địa bàn, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách (Chủ rừng), Công an, Quân sự và chính quyền địa phương: Xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế phối hợp các lực lượng theo Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ trong công tác bảo vệ rừng;

- Đầu tư máy móc, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng cho lực lượng Kiểm lâm và đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cho và công chức Kiểm lâm địa bàn;

- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo quy định, nhằm đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn vướng mắc còn tồn tại để rút kinh nghiệm xây dựng phương hướng triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

b) Đầu tư cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng:

b1) Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về công tác phòng cháy chữa cháy rừng:

Chiến dịch tuyên truyền phòng cháy rừng được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng như đài báo địa phương, pa nô, áp phích, khẩu hiệu và cũng có thể bằng hình thức tuyên truyền lưu động thực hiện trong suốt mùa khô từ tháng 12 năm trước đến tháng 5 năm sau; cụ thể:

- Xây dựng chương trình, nội dung tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy rừng, thông qua các kế hoạch tuyên truyền hàng năm và triển khai thực hiện;

- Kết hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố tuyên truyền hình ảnh và khẩu hiệu về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, tuyên truyền các phóng sự chuyên đề về phòng cháy chữa cháy rừng;

- Phối hợp với Đài Phát thanh địa phương thực hiện tuyên truyền với nội dung: Thông báo các văn bản pháp luật về phòng cháy chữa cháy rừng, hướng dẫn kỹ thuật phòng cháy chữa cháy rừng, nghiêm cấm sử dụng lửa và các vật liệu dễ gây cháy trong rừng, ven rừng và cảnh báo nguy cơ cháy rừng, về tác hại của lửa rừng, về trách nhiệm của toàn dân trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Tối thiểu mỗi tuần 03 lần, mỗi lần phát từ 5-10 phút;

- Kết hợp Đài Phát thanh xã dùng loa phát thanh tuyên truyền lưu động thực hiện tối thiểu mỗi tuần phát 2-4 lần, mỗi lần phát 10-15 phút;

- Tại các khu vực trọng điểm dễ cháy, những nơi khách tham quan du lịch, ven rừng, các cửa ngõ ra vào rừng xây dựng, sửa chữa các bảng quy ước bảo vệ rừng, bảng cấp dự báo cháy rừng, pa nô tuyên truyền, bảng cấm lửa, bảng cấm chặt cây đốt rừng, cấm săn bắt động vật hoang dã, cấm chăn thả gia súc vào rừng, treo các bảng rôn tuyên truyền tại các cửa ngõ ra vào rừng để nhắc nhở mọi người cảnh giác với lửa rừng;

- Lập cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến rừng. Ký hợp đồng trách nhiệm bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đối với cơ quan, đơn vị quân sự và giao rừng cho các đơn vị phòng cháy chữa cháy, phối hợp lực lượng chữa cháy;

- Tổ chức phát sóng về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố và xã trong các tháng cao điểm của mùa khô;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về chính sách của Nhà nước; quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong phòng cháy chữa cháy rừng và giới thiệu lợi ích của rừng đối với cuộc sống con người;

- Xây dựng các bảng tuyên truyền như: bảng nội quy bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; biển cấm lửa và biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng; in ấn và phát hành các tài liệu phổ biến về phòng cháy chữa cháy rừng và các quy định của pháp luật về lĩnh vực bảo vệ rừng;

- Phát hành các tập gấp và tờ rơi tuyên truyền cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

b2) Thực hiện các công trình phòng cháy chữa cháy rừng:

Phát dọn thực bì và dọn cỏ trên đường băng cản lửa, xử lý vật liệu cháy ra khỏi đường băng cản lửa.

b3) Dự báo, cảnh báo, nguy cơ cháy rừng; phát hiện sớm mất rừng, điểm cháy rừng; hệ thống tuần tra bảo vệ rừng:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng nhằm cải thiện và nâng cao khả năng cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, xác định chính xác các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao;

- Vận hành 01 phần mềm phát hiện sớm điểm cháy khi có cháy rừng sẽ cập nhật vị trí cháy rừng thông báo cho Chủ rừng, địa phương và các cơ quan có liên quan biết tổ chức xác minh và chữa cháy;

- Theo dõi dự báo cấp cháy rừng hàng ngày trên Trang tin Phòng cháy rừng trực tuyến (WEB) của Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh (<https://kiemlamtphcm.org.vn/>), đồng thời cũng theo dõi dự báo cấp cháy rừng trên Đài truyền hình Việt Nam, trang Web của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm (<https://v2.pcccr.vn/>), Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố thường xuyên thông báo xuống cơ sở, nhân dân trên địa bàn và điều chỉnh cấp dự báo cháy rừng trên bảng dự báo để có biện pháp phòng ngừa; thường xuyên theo dõi tin nhắn từ phần mềm cảnh báo cháy rừng của Chi cục Kiểm lâm để chủ động phát hiện sớm các điểm cháy và chủ động kiểm tra, xác minh và dập tắt nếu có cháy rừng xảy ra;

- Xây dựng, duy trì mạng lưới tuần tra thông tin, thông báo cháy rừng và các vụ vi phạm về bảo vệ rừng;

- Mua sắm, ứng dụng công nghệ máy bay không người lái (flycam) để bay giám sát và xác định thiệt hại do cháy rừng, mất rừng do phá hoại hoặc thiên tai.

b4) Xây dựng sơ đồ tác nghiệp phòng cháy chữa cháy rừng:

- Xác định vùng trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao trên cơ sở theo dõi tình hình cháy rừng hàng năm trên địa bàn Thành phố: Việc xác định địa bàn trọng điểm rừng dễ xảy ra cháy dựa trên kết quả tổng hợp, theo dõi diễn biến cháy rừng hàng năm, xác định được tần suất xuất hiện các vụ cháy phân bố trên thực địa, trạng thái rừng có nguy cơ cũng như thường xảy ra cháy và diện tích rừng, vật liệu cháy, khí hậu, điều kiện gây cháy. Xây dựng bản đồ phân vùng trọng điểm cháy rừng xác định được các khu vực có nguy cơ cháy cao để tập trung các nguồn lực phục vụ cho phòng cháy chữa cháy rừng chi tiết trên địa bàn cấp xã.

- Hàng năm, trên cơ sở bản đồ phân vùng trọng điểm, Kiểm lâm phối hợp với Chủ rừng, các ngành của địa phương xây dựng sơ đồ tác nghiệp trong chữa cháy rừng cụ thể, chi tiết trên địa bàn cấp xã. Sơ đồ tác nghiệp phòng cháy chữa cháy rừng là sơ đồ tổng hợp cơ sở hạ tầng phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng, trên cơ sở này người chỉ huy huy động, bố trí lực lượng chữa cháy, nắm được các thông tin chỉ huy tác chiến chữa cháy như: loại rừng dễ cháy, hệ thống đường băng, chòi canh, thông tin liên lạc, hồ chứa nước, phân bố dân cư, đường ô tô, đường mòn, địa hình, trạm chốt trực tuần tra, điểm tập kết phương tiện thiết bị chữa cháy.

b5) Đào tạo, huấn luyện và diễn tập chữa cháy rừng:

Trong giai đoạn thực hiện Dự án, mỗi năm tổ chức thực hiện 01 đợt tập huấn, diễn tập cho lực lượng phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn và kiểm tra việc diễn tập chữa cháy rừng theo phương án/kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng đã được phê duyệt.

b6) Đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác chữa cháy rừng:

- Đầu tư mua sắm, sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng (xe máy, máy định vị, flycam, máy bộ đàm, máy thổi gió, máy

cày, máy bơm nước ...) phục vụ chữa cháy rừng, chỉ huy chữa cháy rừng;

- Đầu tư đầy đủ dụng cụ, vật liệu phục vụ chữa cháy rừng (bàn đập lửa chuyên dụng chữa cháy, bàn đập lửa thông thường, dao phát, bình đựng nước và giày ba ta, găng tay, nón vải, quần áo chống nhiệt, quần áo bảo hộ, đèn pin sạc, cào, cuốc, xẻng, rựa phát, can nhựa...) cho thành viên các tổ quần chúng bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, tổ canh gác lửa rừng để đảm bảo thực hiện tốt phương châm bốn tại chỗ trong phòng cháy chữa cháy rừng.

b7) Tổ chức trực phòng cháy chữa cháy rừng:

Tổ chức trực ban phòng cháy chữa cháy rừng từ đầu mùa khô cho đến hết mùa khô hàng năm, trực từ 12-24 giờ/ngày tùy tình hình thời tiết những tháng cao điểm của mùa khô tại Văn phòng Chi cục Kiểm lâm và tại các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm, để tiếp nhận và xử lý thông tin về cháy rừng, nhằm phát hiện kịp thời các đám cháy, kịp thời báo động, dập tắt ngay không để cháy lớn và cháy lan vào rừng.

b8) Các nhiệm vụ khác:

Chi nhiên liệu phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, chi phí chữa cháy rừng, chi thiết bị y tế, chi mua văn phòng phẩm.

5. Giải pháp thực hiện

a) Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng;

b) củng cố chỉ đạo điều hành, phối hợp huy động lực lượng trong quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng;

c) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác thực thi pháp luật về lâm nghiệp; trong hoạt động tố tụng hình sự, điều tra và xử lý tội phạm về lâm nghiệp;

d) Thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, nhận thức về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng;

đ) Huy động nguồn vốn chi thường xuyên ngân sách Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên; mua sắm, sửa chữa máy móc, trang thiết bị để phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

6. Kinh phí thực hiện

a) Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030 là **43.903.010.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi ba tỷ, chín trăm lẻ ba triệu, không trăm mười nghìn đồng) phân theo hạng mục thực hiện (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm):

- Đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ rừng (nâng cao năng lực bảo vệ rừng cho lực lượng Kiểm lâm): 1.726.800.000 đồng;

- Đầu tư cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng: 42.176.210.000 đồng;

- Phân kỳ dự toán:

- + Năm 2026: 7.688.972.000 đồng;
- + Năm 2027: 9.423.422.000 đồng;
- + Năm 2028: 8.916.272.000 đồng;
- + Năm 2029: 8.993.072.000 đồng;
- + Năm 2030: 8.881.272.000 đồng.

b) Nguồn vốn: Vốn chi thường xuyên ngân sách Thành phố;

c) Đơn vị thực hiện: Chi cục Kiểm lâm;

d) Vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm) căn cứ nhiệm vụ được giao, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan có thẩm quyền quy định để xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện “Dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định, Thông tư... và các quy định hướng dẫn thực hiện dự toán có liên quan, đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

7. Tổ chức thực hiện

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có rừng tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Dự án này; xây dựng kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về toàn bộ cơ sở pháp lý, tính hợp pháp và trách nhiệm quản lý;

- Định kỳ hàng năm, đột xuất, tổ chức kiểm tra giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo và tham mưu đề xuất Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân Thành phố về khối lượng công việc đã thực hiện, nhiệm vụ và kinh phí đã thực hiện trong kỳ và kế hoạch triển khai kỳ tiếp theo; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có) để được xem xét, chỉ đạo xử lý kịp thời.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí để triển khai, thực hiện Dự án theo quy định;

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện lập hồ sơ thủ tục kinh phí, thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

c) Công an Thành phố:

- Chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương tăng cường phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng của Chủ rừng mở các đợt cao điểm đấu tranh, truy quét, ngăn chặn và xử lý các vụ phá rừng, buôn bán, vận chuyển lâm

sản tại các địa bàn trọng điểm, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm để rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là các đối tượng đầu nậu, cộm cán;

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các đơn vị có liên quan tăng cường phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, chính quyền địa phương trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng; tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện kỹ năng cho lực lượng chữa cháy chuyên ngành của Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng của Chủ rừng; huấn luyện và cấp giấy chứng nhận quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định;

- Chủ trì chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến phòng cháy chữa cháy rừng thuộc thẩm quyền của Công an.

d) Bộ Tư lệnh Thành phố:

Chỉ đạo các đơn vị, lực lượng dân quân tự vệ thuộc quyền phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng của Chủ rừng và chính quyền địa phương tăng cường truy quét, ngăn chặn và xử lý các vụ phá rừng, tham gia phối hợp chữa cháy rừng khi được cấp có thẩm quyền huy động.

đ) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có rừng:

- Thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn quản lý; củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên chỉ đạo các địa bàn trọng điểm; xây dựng kế hoạch triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm; kiểm tra đôn đốc công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Khi cháy rừng xảy ra trên địa bàn, tổ chức chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện dập lửa cứu rừng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra;

- Căn cứ vào Dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2026-2030 đã được phê duyệt xây dựng và tổ chức thực hiện công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn cấp xã.

e) Các Chủ rừng:

- Hàng năm, củng cố và kiện toàn Ban Chỉ huy về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, có quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy; tổ chức xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng trên diện tích được giao; hàng năm có điều chỉnh, bổ sung phương án cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; thành lập tổ bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng của đơn vị mình để tuần tra, phát hiện và ngăn chặn các hành vi tác động xâm hại đến rừng, hạn chế sự bùng phát lửa rừng, giảm thiểu thiệt hại tài nguyên rừng; xây dựng kế hoạch, tăng cường tuần tra truy quét bảo vệ rừng, phát hiện kịp thời các vụ vi phạm về bảo vệ rừng trên diện tích được giao;

- Định kỳ hàng năm, đột xuất các chủ rừng có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện phương án phòng cháy chữa cháy rừng và báo cáo với Chi cục Kiểm lâm để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết theo thẩm quyền.

g) Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, chủ rừng phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết theo thẩm quyền quy định; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo xử lý kịp thời.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm triển khai, thực hiện Dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030; chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục Kiểm lâm hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Bãi bỏ các văn bản sau đây:

a) Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) về việc phê duyệt Chương trình quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Dương”;

c) Quyết định số 3871/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có rừng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (ĐT/NDD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Minh Thạnh